

NGÔI NHÀ TRUYỀN THỐNG TRÊN ĐẤT ĐỒNG NAI

NGUYỄN VĂN QUYẾT

1. Các hình thức kiến trúc nhà ở dân gian truyền thống ở Đồng Nai

Các nguồn sử liệu cho thấy những buổi đầu khai hoang lập làng, Biên Hòa - Đồng Nai đã nhanh chóng trở thành vùng đất thịnh vượng, mỗi nơi có đến vài chục hộ giàu có và lúa thóc đã trở thành hàng hóa. Cù lao Phố là xứ đô hội, trung tâm giao dịch thương mại trong và ngoài nước. Do vậy, các công trình kiến trúc dân sự cũng đã phát triển ở mức tương xứng. Vả lại, Biên Hòa - Đồng Nai là vùng đất có nhiều vật liệu xây dựng từ các chủng loại gỗ quý (gỗ, cẩm xe, cẩm lai...), mây, tre, đá... trong thiên nhiên đến gạch, ngói đều là sản phẩm được sản xuất tại chỗ với số lượng dồi dào. Đây là điều kiện thuận lợi cho công việc xây dựng nhà ở, các công trình kinh tế, kiến trúc tôn giáo tín ngưỡng...

Năm 1998, một cuộc điều tra khảo sát nhà cổ trên toàn địa bàn tỉnh Đồng Nai đã được tiến hành. Kết quả là 401 ngôi nhà được điều tra, khảo sát và trong đó có 25 nhà được chọn để vẽ ghi, 76 nhà có niên đại xây dựng trước năm 1900. Tuy nhiên, những cứ liệu, cơ sở xác định niên đại ngôi nhà một cách khoa học hầu như không còn mà thông qua truyền khẩu, trí nhớ của chủ nhân và căn cứ vào lối kết cấu nội thất được bảo lưu. Mặt khác, những ngôi nhà cổ hiện tồn đa phần phản ánh kiểu thức kiến trúc của lớp người khá giả, giàu có ở Đồng Nai thời trước mà hiếm thấy của tầng lớp bình dân.

Trong chiều dài lịch sử hơn 300 năm vùng đất Biên Hòa - Đồng Nai, sự hiện hữu của những ngôi nhà cổ đã góp phần quan trọng phản ánh nét văn hóa đặc thù của các thể hệ cư dân sinh sống trên vùng đất này. Hình thái kiến trúc, cách bài trí, quy ước nề nếp sinh hoạt, tuổi thọ các ngôi nhà cổ... Trong đó có không ít ngôi nhà được xây dựng từ giữa TK XIX và những năm đầu TK XX, thực sự trở thành vốn di sản văn hóa quý giá.

Mật độ nhà cổ tập trung nhiều nhất ở các xã Hiệp Phước, Phú Hội, Phước Thiền (huyện Nhơn Trạch); An Hòa (huyện Long Thành); Tân Bình, Bình Hòa (huyện Vĩnh Cửu); Hiệp Hòa, Bửu Hòa (Biên Hòa)... Ở một số phường xã khác, tuy không nhiều về số lượng nhưng cũng không ít ngôi nhà chuyển tải giá trị lịch sử và

nghệ thuật kiến trúc thật đặc sắc như nhà ông Nguyễn Văn Ân (phường Thống Nhất), ông Nguyễn Háo Thoại (phường Quyết Thắng), ông Nguyễn Văn Hảo (xã Thanh Phú, Vĩnh Cửu)...

Nhà cổ ở Đồng Nai phổ biến là nhà rường (xuyên trính) và nhà rọi (nọc ngựa nhà cột giữa). Được ưa chuộng, mang tính truyền thống, tiêu biểu là dạng nhà chữ đinh (một ngang, một dọc) và sắp đội (nhà trên nhà dưới nối tiếp nhau). Việc chọn kiểu để xây dựng không phụ thuộc vào tuổi tác hay địa vị xã hội mà do sở thích của chủ nhà và vị thế của khu đất. Thông thường là ba gian hai chái, ít thấy nhà năm gian hai chái, đa phần vẫn còn giữ được mái ngói âm dương lợp thành hai lớp cang làm tăng vẻ cổ kính, phù hợp với kết cấu tổng thể và nội thất căn nhà. Nguyên vật liệu tạo nên bộ khung cùng các mảng chạm khắc trang trí đều sử dụng những loại gỗ quý như gỗ mật, gỗ đỏ, cẩm lai, cẩm xe, bằng lăng... vốn phong phú ở rừng miền Đông Nam Bộ. Ở nông thôn, nhà được xây dựng hài hòa với tự nhiên: chuồng hướng đông, nam, quay mặt ra sông,

ruộng, vườn, ngõ không vào thẳng cửa chính; sân trước sân sau đều rộng; hàng rào thấp, với các loại cây chè cát, dâm bụt, quýt đại; trước sân bày nhiều chậu hoa kiểng, nhiều nhà bày hòn non bộ. Ở đô thị, nhà ở theo dãy phố, dù hẹp cũng xếp đặt có chỗ bày hoa kiểng.

Theo kiến trúc xây dựng, nhà cổ ở Đồng Nai gồm các kiểu chính (dựa vào vị trí các đòn dông của nhà trên và nhà dưới có hình dạng trùng hợp với hình dạng của chữ Hán):

Nhà chữ đinh là dạng nhà phổ biến nhất, chiếm 44% trong 401 nhà đã điều tra. Nhà chữ đinh phân rõ hai khu vực: nhà trên nằm ngang, nhà dưới nằm dọc hông và liên kế sao để hai đòn dông của hai nhà thẳng góc với nhau tạo thành hình dạng chữ đinh (J) hay hình dạng chữ T. Có khi nhà dưới cách nhà trên một thảo bạt hay mái ngang. Biến thể kiểu nào thì trông cũng thấy cân xứng, rõ dạng chữ đinh. Nếu nhà dưới nằm bên hông phải thì gọi là đinh thuận, lưỡng hợp một âm, một dương không quá chú trọng vào chi tiết, quy tắc kiến trúc bởi lẽ dạng nhà chữ đinh tự nó đã là một ngang một dọc, tức là đã hội đủ một âm một dương (cái đạo vợ chồng, hiểu rộng ra là của trời đất, vũ trụ càn khôn).

Nhà trên luôn chiếm vị trí và diện tích ưu tiên nhất vì là nơi thờ cúng và tiếp khách, đồng thời cũng là nơi nghỉ ngơi của các thành viên nam giới trong gia đình. Thông thường nhà ba gian hai chái thì gian giữa thờ thần phật, hai gian bên thờ ông bà, cha mẹ. Phòng khách chiếm toàn bộ không gian phần nửa phía trước của nhà trên. Hai gian chái phần phía sau là hai buồng ngủ. Không gian chạy dọc ba gian sau bàn thờ thường là kho lưu giữ tài sản quý của gia đình, nhưng nhiều khi cũng dùng làm phòng ngủ.

Phần nhà dưới là nơi sinh hoạt hàng ngày của gia đình như tiếp khách thân quen, ăn cơm, nấu nướng, đồng thời cũng là nơi chứa thóc lúa và gia công những sản phẩm nông nghiệp khác. Bố cục mặt bằng của nhà chữ đinh cho phép dễ dàng và linh hoạt sắp xếp mọi sinh hoạt của gia đình và các hoạt động sản xuất, vì vậy được nhân dân mọi tầng lớp ưa thích. Một số nhà mới

xây dựng trong những năm 90 TK XX qua cũ vẫn còn khai thác hình dạng kiến trúc và mặt bằng của kiểu nhà chữ đinh.

Nhà chữ nhị hay nhà sắp đôi, cũng gồm hai tầng trên và nhà dưới, có kiểu xây dựng như ché xếp trong tủ. Nhà trên và nhà dưới nối tiếp nhau, mặt tiền hẹp nhưng có chiều sâu, đề ngang của nhà trên và nhà dưới song song với nhau. Thông thường nhà trên và nhà dưới đều là nhà ba gian có chiều ngang bằng nhau và chiều sâu nhà trên lớn hơn chiều sâu nhà dưới, không có hai gian chái hai bên. Nhà trên là nơi thờ cúng tổ tiên, tiếp khách, hai gian kế sát, hai tường đầu hồi là hai phòng ngủ. Sau bàn thờ là lối đi xuống nhà dưới. Nhà dưới là nơi cất chũ lương thực, nấu nướng, ăn cơm... của gia đình trong sinh hoạt thường nhật. Tuy nhiên cũng có một số trường hợp để có thể quan sát cổng và nhà từ nhà dưới, phần nhà dưới được xây nhô dài hơn nhà trên và phần nhô ra có cửa đi để việc đi lại không phải thường xuyên qua nhà trên. Nhà sắp đôi cũng là kiểu nhà được nhân dân ưa thích, chiếm khoảng 23% trong 401 nhà được điều tra khảo sát.

Do nhà trên và nhà dưới xây áp sát nhau nên nhà dưới thường thiếu ánh sáng và thông gió tự nhiên. Để khắc phục nhược điểm này và cũng để làm cho các sinh hoạt có tính riêng biệt cao hơn, một số biến thể của các kiểu nhà chữ đinh nhà sắp đôi đã được sáng tạo thêm như nhà chữ đinh, nhà sắp đôi có sân tương (sân trong), thảo bạt, nhà cầu nối.

Nhà chữ đinh có sân tương là nhà có nhà trên và nhà dưới cách nhau bằng một sân hẹp và dài, có chiều rộng từ 2-3 mét. Chiều dài sân bằng chiều dài nhà dưới và cả chiều sâu nhà trên. Khoảng sân lộ thiên nhỏ này được nối với nhau bằng hành lang có mái che. Mặt sân luôn thấp hơn mặt sân nhà trên và nhà dưới.

Ngoài ra, một biến thể khác là nhà chữ đinh có nhà cầu nối. Trong kiểu nhà này, nhà trên và nhà dưới nối với nhau qua một gian trung gian là gian nhà cầu, trải dài suốt chiều dài nhà dưới và chiều sâu nhà trên nhằm để tránh khách lạ đi trực tiếp vào nhà trên, nơi thờ cúng của gia đình.

Nhà chữ đinh và nhà sắp đội có thảo bạt là nhà có gian thảo bạt xây ngay phía sát trước mặt nhà trên, nhằm tạo thêm một gian để tiếp khách, đặc biệt đối với nhà sắp đội gần chợ hay trong khu buôn bán, gian thảo bạt trở thành gian bán hàng. Sườn của gian thảo bạt có trính đâm từ cột hàng ba của nhà trên ra, nên gian thảo bạt chỉ có một hàng cột ở mặt nhà. Chiều ngang của gian thảo bạt có thể ngắn hơn hoặc dài hơn chiều ngang nhà trên.

Nhà chữ nhất, phổ biến là ba gian hai chái, ba gian hai chái thảo bạt, ba gian hai chái đôi. Chưa tìm thấy nhà năm gian hoặc năm gian hai chái, một gian hai chái. Kiểu nhà có chái đòi hỏi phải có cây gỗ dài, to để làm cột cho ba gian giữa. Nhà dưới của kiểu chữ nhất được bố trí xung quanh nhà chính tùy thuộc vào yêu cầu của từng nhà.

Về hình thức, nhà cổ ở Đồng Nai có hai kết cấu cơ bản là nhà rường và nhà rội.

Nhà rường còn gọi là nhà xuyên trính, đâm trính, trính chống hay chày cối. Dạng nhà này có hai hàng cột cái (cột hàng nhất) bố trí hai bên phải trước và phía sau đòn dông tạo một không gian giữa nhà dọc theo chiều ngang nhà, kể đến hai hàng cột hàng nhì và hàng ba phía trước, phía sau và thông thường có hàng cột hiên trước nhà. Như vậy nhà rường có sáu hàng cột chính và một hàng cột hiên. Từng cặp cột cái tiền, hậu được nối liền với nhau bằng một đoạn gỗ xuyên ngang gọi là trính. Một trụ gỗ được gắn ở mặt trên cây trính và chống thẳng lên tới điểm giao nhau của hai đoạn kèo cuối ngay dưới đoạn đòn dông được gọi là cây chống (trống). Cây chống thường có hình dáng một bầu rượu hay cái chày và được đặt trên một cái đầu gỗ hay còn gọi là cái cối. Cũng vì hình dạng như vậy nên được gọi là kết cấu chày cối. Quan niệm dân ở đây muốn mượn hình dáng chày cối để thể hiện yếu tố âm dương hòa hợp như *linga* và *yoni*. Kết cấu xuyên trính làm cho bộ khung nhà cứng cáp, chắc chắn và tạo không gian giữa nhà thông thoáng. Kết cấu này đòi hỏi kỹ thuật thi công phức tạp, tinh vi, dụng cụ tốt, đội ngũ thợ có tay nghề cao mới ráp nối được cột, kèo, trính, chống với nhau một cách

khít khao. Kết cấu nhà rường chiếm 42% trong số 401 nhà được khảo sát.

Nhà rội, còn được gọi là nhà cột giữa hay nhà nọc ngựa, chỉ có một hàng cột cái (cột hàng nhất) chống thẳng lên tới đòn dông và có hai hàng cột hàng nhì, hàng ba ở phía trước và phía sau hàng cột cái. Như vậy, nhà rội có ba hàng cột chính và thường phía trước có thêm hàng cột hiên. Nhược điểm của bộ khung này là hàng cột giữa phá vỡ không gian trung tâm theo chiều dọc chiều ngang ngôi nhà và chia đôi không gian ngôi nhà ra làm hai phần trước sau đều nhau. Điều này dẫn tới việc bố trí dễ bị khuôn sáo, kém linh động. Ngoài ra về mặt kết cấu bộ khung bị yếu đối với tác động của lực ngang. Để gia cố cho nóc nhà vững chắc, đòn chày hay còn gọi là xà đầu được lắp thêm ở phía dưới đòn dông chừng 30-40cm và song song với đòn dông. Trong thực tế, thay cho đòn chày, những khuôn bông được gắn vào giữa hai cột và đồng thời trang trí cho không gian thờ. Ưu điểm của dạng nhà rội là kết cấu đơn giản, dễ thi công và được vận dụng xây dựng phổ biến trong dân gian, chiếm 43,5% trong số 401 nhà được khảo sát.

Nhà cổ hiện hữu ở Đồng Nai có thể phân thành hai dạng thức: nhà tây và nhà gỗ chạm truyền thống.

Khi có kỹ thuật kiểu châu Âu, số nhà được xây dựng theo phong cách kiến trúc phương Tây dần xuất hiện. Đó là dạng nhà hình hộp, cao, rộng, thoáng đãng, tường xây bằng gạch, nền lát gạch hoa hay xi măng, mái lợp ngói vảy cá hoặc để bằng. Nội thất trang trí có sự kết hợp, dung hòa giữa truyền thống và hiện đại, khá đẹp mắt, phần nào phản ánh vị thế giàu sang của gia chủ. Toàn bộ ngôi nhà toát lên vẻ bề thế uy nghi. Hiện nay nhiều ngôi nhà cổ kiểu Tây vẫn được bảo quản tốt như nhà Đốc Phủ Võ Hà Thanh (phường Bửu Long, dựng trước 1900); từ đường họ Tống Đình (xã Hiệp Hòa, dựng trước 1897); nhà ông Đặng Phùng Thiện (phường Bửu Hòa, dựng trước 1900); từ đường Đào Phủ (xã Bình Hòa, Vĩnh Cửu, dựng khoảng 1900)...

Nhà gỗ chạm truyền thống số lượng khá nhiều. Kiểu thông dụng là bộ khung nhà lớn và

hơi dốc, dáng vòm khum thể hiện nhân sinh quan về đại vũ trụ, cốt tìm sự vững chãi ở bề rộng mà không tìm sự đồ sộ ở bề cao, vị trí quỳ lún vào cảnh quan xung quanh một cách hài hòa. Kiến trúc nhà sử dụng toàn gỗ nên chủ nhân dường như ít chú trọng đến sự tiện dụng của ngôi nhà mà quan tâm nhiều hơn đến giá trị mỹ thuật thể hiện ở từng đường cong của cây trính, từng nét chạm của bao lam, từng lá dung ở đuôi vì kèo... Đây thật sự là công trình chạm khắc nghệ thuật đặc sắc, điêu luyện, được nghệ nhân gia cố công phu, tinh tế. Nét nổi bật trong kiến trúc nhà cổ là sự vận dụng bố cục chặt chẽ các hạng mục chạm khắc đề tài cổ điển và những quy định nơi sinh hoạt, trú ngụ của các thành viên trong gia đình theo thứ bậc, giới tính cũng như sự phân chia *nội tự* - *ngoại khách* phân minh. Ở đó, không gian trang trọng nhất, đẹp nhất dành thờ tổ tiên và tiếp khách, chủ nhân khiêm tốn ở gian sau, gian bên; vừa đáp ứng nhu cầu văn hóa, tín ngưỡng, vừa nối kết hiện tại và quá khứ, người sống và tổ tiên, gia đình với họ hàng thân hữu.

Nét đặc trưng ở phần trang trí nội thất là những bức chạm được bảo lưu nguyên trạng các hạng mục trong nhà như kèo cột, bao lam thân vòm, liễn đối, các tấm bức bàn, khung cửa, khám thờ, các ô khung ở đầu vách ngăn... dù trở thủng hay chạm lõng đều được thể hiện khéo léo, đề tài phong phú, kỹ pháp đa dạng. Chủ đề phổ biến là tứ linh, nho sóc, trúc tước, bát bửu, dây lá hóa rồng, lưỡng long tranh châu, tùng lộc, mai, lan, cúc, trúc, hoa diêu, phật thủ, dơi thủ quyền có chạm nổi chữ thọ... được tạo tác với trình độ khá cao. Ngay các mối nối giữa hai kèo cũng là dịp để các nghệ nhân trở tài. Khung cửa hiên trên mặt nhà và khung cửa buồng luôn luôn được chạm trổ tinh vi khéo léo với những cánh hoa mềm mại, những trái lựu, trái đào... hay với những khuôn bông trong đường nét chạm vô cùng tinh xảo. Đặc biệt những bức bao lam trước gian thờ được chạm lõng khéo léo với những chim phượng, chim trĩ, tùng lộc, chè thọ, hoa, mai, cúc, trúc... đều là biểu tượng của hạnh phúc, an khang, thịnh vượng, trường thọ. Nghệ thuật

điêu khắc trên các bức bao lam, liễn đối, đuôi vì kèo... luôn thể hiện một trình độ nghệ thuật cao, mang đậm dấu ấn của những cánh tay chạm nổi tiếng cuối TK XIX, đầu TK XX. Nhiều nhà cổ không chỉ đơn thuần là nơi ở và sinh hoạt hàng ngày mà còn là những tác phẩm nghệ thuật kiến trúc và điêu khắc, xứng đáng để được thưởng ngoạn.

Với nội dung chuyển tải, những ngôi nhà cổ hiện hữu ở Đồng Nai thật sự là vốn di sản văn hóa quý giá, rất cần được nghiên cứu, bảo tồn và phát huy.

2. Định hướng bảo tồn trong tương lai

Hơn 300 năm với những biến động đổi thay những ngôi nhà ngói cột chạm của thời kỳ đầu định cư, khai phá đến nay hầu như không còn hiện hữu. Trong hai cuộc đấu tranh giành độc lập thống nhất đất nước, nhiều nhà ở cổ cũng bị tàn phá nặng nề nhất là tại các địa phương gần trục lộ chiến lược, vùng căn cứ quân sự, chiến khu... Từ những năm 90 của TK XX, cùng với sự phục hồi và phát triển của nền kinh tế đất nước, đời sống của người dân được nâng cao, kinh tế gia đình phát triển, lại một lần nữa, những ngôi nhà cổ trở thành nạn nhân của việc phá dỡ để lấy đất xây dựng nhà kiểu mới hoặc bị cải tạo một cách không thương tiếc các hạng mục kết cấu, làm mất đi tính tổng thể, hoàn chỉnh, mỹ thuật của ngôi nhà.

Trong những thập niên gần đây, các di tích kiến trúc nhà cổ ở dân gian truyền thống bị xuống cấp một cách nhanh chóng. Đây là điều khó thể tránh khỏi do ngôi nhà có niên đại xây dựng khá lâu, nguyên vật liệu chủ yếu được làm từ gỗ lại chịu nhiều tác động của thời tiết nắng mưa, lũ lụt, mối mọt nên độ bền vững của nhà cổ cũng có giới hạn. Phần lớn các ngôi nhà có tuổi thọ khoảng 100 năm đã xuống cấp, tuổi thọ càng cao thì sự xuống cấp càng nghiêm trọng. Các hình thức xuống cấp, hư hỏng phổ biến nhất là hệ thống hàng cột hiên, ván vách, ngạch cửa bị mục, các vì kèo, rui, mè, đòn tay, cột bị mối mọt hủy hoại, hệ thống mái nhà bị cong, ngói mục bể, dột khi trời mưa...

Một thực trạng rất đáng quan ngại là trong những năm gần đây, nhà cổ hiện hữu ở Đồng

Nai giảm đi một cách nhanh chóng về số lượng cũng như kết cấu kiến trúc kỹ, mỹ thuật của ngôi nhà, trong đó có không ít ngôi nhà có giá trị nghiên cứu khoa học. Có nhà dù đã được cơ quan chức năng đưa vào danh sách bảo tồn vẫn bị gia chủ dỡ bỏ để xây dựng công trình khác, một số nhà bị mối mọt xông, mục nát, bị sập... chủ nhà tháo dỡ và xây dựng lại nhà mới bằng vật liệu kiên cố. Nhưng phổ biến nhất là rất nhiều trường hợp gia chủ cải tạo lại kết cấu truyền thống theo xu hướng hiện đại, xây dựng mới nhiều hạng mục, thậm chí chỉ giữ lại bộ khung nhà như: thay ngói âm dương bằng ngói tây hoặc tôn giả ngói, rui mè bằng sắt, ván vách bằng tường gạch, thay cột gỗ bằng cột bê tông hoặc giả gỗ, nền lát gạch men... Việc thay mới một cách tự do, tùy tiện trong điều kiện nguyên vật liệu gỗ (nhất là những chủng loại gỗ quý) khan hiếm, giá thành khá cao đã phần nào đáp ứng được nhu cầu trước mắt về nơi trú ngụ và bảo vệ những hạng mục, những yếu tố nguyên gốc còn hiện hữu, nhưng đồng thời cũng đã phá vỡ di tính nguyên thể vốn đã được bố cục rất hài hòa, tinh tế trong cấu trúc của nhà cổ truyền thống.

Một hiện tượng cũng cần đề cập đến đó là việc tháo dỡ phần nhà dưới để dựng lại kiểu mới theo hướng tân thời, đáp ứng nhu cầu sinh hoạt hường nhật của các thành viên trong gia đình, rồi lễ theo thói quen truyền thống, đa phần sinh hoạt của gia chủ thường diễn ra ở nhà dưới. Hiện tượng này thường xảy ra ở những kiểu nhà hũu dinh, nhà sắp đội. Việc xây mới phần nhà dưới (thậm chí to hơn, đồ sộ hơn phần nhà trên) trong khi vẫn bảo tồn kiến trúc truyền thống ở phần nhà trên vô hình chung đã tạo nên sự dung hợp giữa truyền thống và hiện đại, giữa tây và a trong cấu trúc tổng thể khuôn viên căn nhà.

Hầu hết nhà cổ ở Đồng Nai được kế truyền đến các thế hệ chủ nhân đời thứ ba, thứ tư thậm chí đến đời thứ năm tính từ khi ngôi nhà được khởi dựng. Hiện nay, bên cạnh một số gia chủ ý thức được giá trị nhiều mặt của ngôi nhà xưa do cha ông để lại đã thường xuyên giữ gìn, gia cố, tu bổ để kéo dài tuổi thọ thì vẫn còn không ít trường hợp chủ nhân ngôi nhà muốn dỡ bỏ nó đi để xây dựng kiểu nhà mới hiện đại, tiện dụng hơn, mặc dù ngôi nhà cổ vẫn còn khá tốt. Thêm vào đó, những năm gần đây hiện tượng một số đối tượng ráo tiết tìm mua những ngôi nhà gỗ chạm, kiến trúc đẹp với giá thành khá cao cũng là nguy cơ góp phần làm giảm đi nhanh chóng số lượng nhà cổ ở Đồng Nai.

Nhà cổ truyền thống là một trong những loại hình quan trọng của di sản văn hóa, mang tính độc đáo, đặc trưng, tiêu biểu cao, phản ánh một cách đa dạng, nhiều mặt về truyền thống văn hóa, lịch sử, nhân sinh... của cả cộng đồng dân cư, cả một vùng đất. Tuy nhiên, do nhiều nguyên nhân, việc bảo tồn, nghiên

cứu về kiến trúc nhà cổ ở Đồng Nai chưa được quan tâm đúng mức, việc phát huy tác dụng của nhà cổ vì thế cũng bị bỏ ngỏ.

Nhà cổ là công trình dân dụng, nơi sinh hoạt thường nhật của con người, thuộc sở hữu cá nhân, mang tính thừa tự, không ít nhà trở thành từ đường của cả dòng họ, nên rất nhạy cảm trong vấn đề quản lý, sử dụng. Về mặt tâm lý, phần lớn gia chủ rất e ngại khi có sự can thiệp lưu tâm của nhà nước đến ngôi nhà của họ dù dưới bất cứ hình thức nào. Thái độ không mấy mặn mà này là trở ngại lớn trong công tác bảo tồn nhà cổ truyền thống cũng như việc phát huy giá trị của nó trong quần đại quần chúng.

Trước thực trạng nhà cổ đang mai một nhanh chóng như hiện nay, cần thiết phải có

Ở Đồng Nai, nhiều ngôi nhà cổ khá tiêu biểu đến nay gần như vẫn giữ được nguyên trạng như nhà ông Đào Mỹ Thiện (Phủ Hội, Nhơn Trạch, dựng trước 1900), Nguyễn Văn Sao (phường Bửu Hòa, Biên Hòa, dựng khoảng 1890), Nguyễn Văn Ân (phường Thống Nhất, Biên Hòa, dựng trước 1900), Nguyễn Thị Hòa (Xã Hiệp Hòa, Biên Hòa, dựng khoảng 1879), Phan Văn Sỏi (Hiệp Phước, Nhơn Trạch, dựng trước 1900), Mã Thị Tám (Phủ Hội, Nhơn Trạch, dựng trước 1890), Nguyễn Văn Hảo (Thạnh Phú, Vĩnh Cửu, dựng 1916)...

những động thái tích cực hơn để gìn giữ loại hình văn hóa độc đáo này. Để thực hiện, trước hết phải có sự phối hợp chặt chẽ, đồng bộ giữa nhà nước, chủ nhân ngôi nhà và cộng đồng xã hội, trong đó vai trò của gia chủ là hết sức quan trọng. Bảo tồn những ngôi nhà cổ của các cá thể là điều hết sức phức tạp, khó khăn. Nhưng để gìn giữ và bảo lưu những giá trị truyền thống chứa đựng trong các ngôi nhà này thì dù có khó khăn mấy cũng phải thực hiện.

Làm cho gia chủ hiểu và nâng cao hơn nữa ý thức gìn giữ, bảo quản nhà cổ là yếu tố có tính chất quyết định. Vì vậy, giải thích cho họ hiểu về những lợi ích, ý nghĩa của công tác bảo tồn là hết sức quan trọng và là công việc đầu tiên cần phải làm. Ngành văn hóa cần thực hiện các hình thức vận động, tuyên truyền đa thông tư tưởng, cung cấp thông tin, đồng thời biên soạn phổ biến những tài liệu hướng dẫn phương cách bảo trì và sửa chữa nhà trên tinh thần bảo tồn. Mặt khác cũng cần thường xuyên tuyên truyền công tác nghiên cứu, bảo tồn nhà cổ trên những phương tiện, thông tin đại chúng.

Cần tiến hành tìm hiểu, đánh giá, xác định giá trị đích thực của các loại hình nhà cổ để đưa vào diện cần bảo tồn, xếp hạng di tích theo luật định, qua đó có đủ cơ sở pháp lý để xúc tiến quy định trùng tu, tôn tạo, phát huy tác dụng di tích khi cần thiết. Đối với những ngôi nhà chưa hội đủ điều kiện để xếp hạng di tích, cơ quan hữu trách cần động viên, giúp đỡ, hỗ trợ cho chủ nhân về những phương pháp, kinh nghiệm trong việc bảo quản, sửa chữa đúng theo quy trình của những ngôi nhà cổ, hàng năm cần dành ra một khoản ngân sách để giúp các gia chủ trong công tác bảo quản thường xuyên như chống mối mọt, sửa chữa nhỏ... Cán bộ chuyên trách thực hiện công tác giám sát kiểm tra theo định kỳ và phối hợp chặt chẽ với chính quyền địa phương cùng tham gia quản lý các ngôi nhà cổ trong địa bàn để có thể nắm bắt thông tin một cách nhanh chóng, kịp thời và xử lý, giải quyết các vấn đề, sự cố xảy ra trong ngôi nhà. Có hình thức khuyến khích, khen thưởng cho những gia đình có công gìn giữ và tôn tạo di tích nơi mình ở. Tạo điều kiện cho các gia đình đi tham quan

những ngôi nhà đã được trùng tu, tôn tạo để động viên tinh thần đồng thời có điều kiện để học hỏi thêm kinh nghiệm trong việc bảo tồn ngôi nhà của mình. Hướng dẫn các đoàn khách du lịch đến tham quan nhà cổ qua đó làm tăng thêm thu nhập cho gia đình bằng các dịch vụ. Đặc biệt, ở những địa phương có nhiều nhà cổ còn hiện hữu như Tân Triều (Vĩnh Cửu), Hiệp Phước, Phước Thiện, Phú Hội (Nhơn Trạch) cần xây dựng dự án ở tầm vĩ mô kết hợp với du lịch sinh thái để qua đó thực hiện công tác bảo tồn và phát huy tác dụng di sản văn hóa nhà cổ một cách hiệu quả nhất. Ở nhà bảo tàng cần phục dựng nguyên trạng một kiến trúc nhà cổ tiêu biểu ở Đồng Nai để công chúng có dịp thưởng lãm khi đến tham quan trưng bày bảo tàng.

Việc tiến hành nghiên cứu khoa học về kiến trúc nhà cổ truyền thống một cách toàn diện, hoàn chỉnh cũng đang là vấn đề cấp thiết, quan trọng. Bên cạnh các giá trị kiến trúc kỹ, mỹ thuật sắc sảo, điêu luyện được thể hiện ra bên ngoài qua bàn tay, khối óc của những lớp nghệ nhân tài hoa, ngôi nhà cổ dân gian truyền thống còn chuyển tải biết bao hàm ý, biết bao triết lý nhân sinh về vũ trụ càn khôn, đạo lý làm người, thuật đối nhân xử thế... được thể hiện một cách hết sức tinh tế, thâm thúy qua liên đối, hoành phi, các họa tiết hoa văn trang trí, cách thức bày trí, sự tổng hòa giữa ngôi nhà với thế giới xung quanh... Đây là lĩnh vực còn mới có ý nghĩa rất lớn về nhiều mặt và đòi hỏi nhanh được xúc tiến trước hiện trạng nhà cổ dân gian truyền thống ở Đồng Nai mai một dần như hiện nay.

Vấn đề nghiên cứu, bảo tồn nhà cổ truyền thống ở Đồng Nai đang là nhiệm vụ cấp thiết của các cơ quan hữu trách trước nhịp độ công nghiệp hóa, hiện đại hóa khá nhanh như hiện nay. Sự hình thành các khu đô thị mới cùng với lối sống hiện đại cũng đồng nghĩa với sự mai một của các giá trị văn hóa truyền thống nếu không có những động thái gìn giữ, bảo tồn tích cực. Nhà cổ là một lĩnh vực của di sản văn hóa, đừng để nó mất đi trong sự tiếc nuối khi mà khả năng gìn giữ nó đang nằm trong tầm tay của các nhà quản lý ■

N.V.Q